

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 41
CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN / BỘ
KHÓA HONDA PCX 125 / PCX
150 (WW125J WW150J) (2017 -
2020)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE PCX 125 / PCX 150 (WW125J
WW150J) (2017-2020) · Dùng cho HONDA PCX
(2017,2018,2019,2020)

Sơ đồ online:

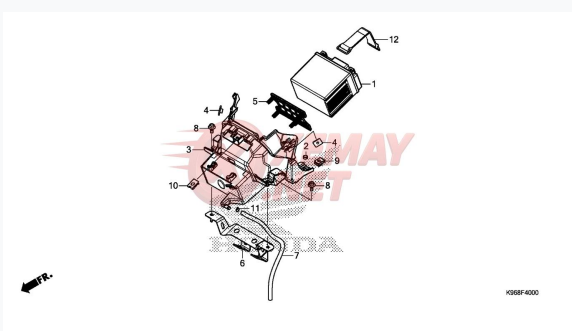
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-bo-khoa-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0003074> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 41 chi tiết	Có giá tham khảo: 41/41	Tổng giá trị: 23,411,340đ
--	------------------------------------	-------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ
DÂY ĐIỆN / BỘ KHÓA HONDA PCX 125 /
PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020)



Mã EPC	EPCDOV0003074
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	PCX
Năm SX	2017,2018,2019,2020
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017-2020)
Số phụ tùng	41 chi tiết
Tổng giá trị	23,411,340đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (41 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN / BỘ KHÓA HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020):**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bộ điều khiển động cơ 30400-K96-V01 HONDA PCX	30400K96V01	1	5,176,255đ
2	Bộ điều khiển động cơ 30400-K97-V01 HONDA PCX	30400K97V01	1	5,691,101đ
3	Tấm ốp bộ điều khiển động cơ 30401-K35-V00 HONDA PCX, PCX -, PCX 125 K35A WW125E	30401K35V00	1	39,929đ
4	MÔ BIN CAO ÁP 30510-K35-V01 HONDA SH 125, SH 150	30510K35V01	1	188,338đ
5	Nắp chụp bu gi 30700-KWN-711 HONDA PCX	30700KWN711	1	184,693đ
5	Nắp chụp bu gi 30700-KWN-981 HONDA SH 125, SH 150	30700KWN981	1	70,566đ
6	Dây điện chính 32100-K96-V00 HONDA PCX	32100K96V00	1	2,706,626đ
7	Dây điện động cơ 32104-K97-T00 HONDA PCX	32104K97T00	1	539,364đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Chụp đầu giắc dây 32605-KCW-J91 HONDA SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB	32605KCWJ91	1	68,561đ
9	Chụp đầu giắc dây 32606-GEV-761 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 300, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	32606GEV761	1	46,366đ
10	Cụm khóa điện 35100-K97-T01 HONDA PCX	35100K97T01	1	1,588,671đ
11	Bộ khóa công tắc máy 35101-K97-T01 HONDA PCX	35101K97T01	1	1,338,603đ
12	Bộ khóa FOB 35121-K96-V00 HONDA PCX	35121K96V00	1	879,094đ
13	Bộ điều khiển thông minh 35141-K96-V00 HONDA PCX	35141K96V00	1	2,481,472đ
14	Nắp dây cáp 35191-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R	35191K53D01	1	69,953đ
15	Bộ công tắc mở yên xe 35193-K35-V32 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125	35193K35V32	1	78,455đ
16	Bộ chìa khóa khẩn cấp 35194-K35-V31 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125	35194K35V31	1	132,391đ
17	CÒI XE 38120-K96-V01 HONDA PCX, PCX 160	38120K96V01	1	415,148đ
18	Cầu chì cấm 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38235SNA01	1	50,780đ
19	Nắp ốp trên 38255-K96-V01 HONDA PCX	38255K96V01	1	94,799đ
20	Rơ le xi nhan 38301-KZZ-J01 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, WINNER R	38301KZZJ01	1	389,710đ
21	Rơ le nguồn 38501-KVZ-631 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	38501KVZ631	1	69,936đ
22	RƠ LE 38501-MCS-G01 HONDA AIR BLADE 110, CB 650, REBEL 300, REBEL 500, SH 125	38501MCSG01	1	237,355đ
23	Rơ le công suất 38502-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	38502KWN901	1	178,017đ
24	Giảm chấn rơ le khởi động 38506-MCS-G00 HONDA CB 1000, REBEL 300, REBEL 500	38506MCSG00	1	102,487đ
25	Bộ còi báo 38720-K66-V11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB	38720K66V11	1	214,903đ
26	PIN(CR2032) 72148-S04-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WINNER R	72148S04000	1	34,366đ
27	Vít mở 90104-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R	90104K53D01	1	18,090đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
27	Bu lông 8x12 95701-080-1200 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	957010801200	1	10,854đ
28	Bu lông đặc biệt 6MM 90107-KVB-900 HONDA CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110	90107KVB900	1	18,090đ
29	Vít khoá U 6X12 90164-KZL-A00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90164KZLA00	1	25,326đ
30	Đai kẹp dây 90651-KV6-003 HONDA CB 500, DREAM 110, MSX 125, SUPER CUB	90651KV6003	1	66,234đ
31	Kẹp 91535-TA0-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91535TA0003	1	70,941đ
32	Kẹp dây điện 91558-SD5-003 HONDA LEAD 125, REBEL 300, REBEL 500	91558SD5003	1	21,708đ
33	Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	92101060204J	1	25,326đ
34	Vít tự ren 4x12 93901-24320 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9390124320	1	14,472đ
35	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
36	Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601600	1	10,854đ
38	Cầu chì 7.5A 98200-40750 HONDA DREAM, WAVE	9820040750	1	10,854đ
39	Cầu chì 15A 98200-41500 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, PCX, SH, VISION, WAVE	9820041500	1	21,708đ
40	Cầu chì 25A 98200-42500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9820042500	1	18,090đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng PCX](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.

4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-bo-khoa-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0003074> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN / BỘ KHÓA HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020) (EPCDOV0003074). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-bo-khoa-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0003074>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN / BỘ KHÓA HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020) (EPCDOV0003074)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-bo-khoa-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0003074>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN / BỘ KHÓA HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020) (EPCDOV0003074)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-bo-khoa-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0003074>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN / BỘ KHÓA HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020) (EPCDOV0003074)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.